

KẾ HOẠCH

Bồi dưỡng cán bộ, công chức xã của tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP, ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/01/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 2580/BNV-ĐT ngày 16/6/2022 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức xã giai đoạn 2021-2025;

UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức xã của tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025, như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Cập nhật kiến thức cho đội ngũ cán bộ, công chức xã về năng lực quản lý hành chính, quản lý kinh tế - xã hội chuyên sâu, chuyển đổi tư duy về phát triển kinh tế nông thôn, nhằm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức xã có đủ kiến thức, trình độ, năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành, thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu cho phát triển kinh tế - xã hội; công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới.

2. Yêu cầu

Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo từng chức danh cán bộ, công chức xã đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, quản lý, điều hành, kỹ năng nghiệp vụ của cán bộ, công chức xã trên các lĩnh vực quản lý hành chính, kinh tế - xã hội, chuyển đổi tư duy về phát triển kinh tế nông thôn.

II. Nội dung kế hoạch bồi dưỡng

1. Nội dung bồi dưỡng

a) Bồi dưỡng kiến thức lý luận chính trị, quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội chuyên sâu, chuyển đổi tư duy về phát triển kinh tế nông thôn; bồi dưỡng bổ sung kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ, cập nhật tình hình kinh tế xã hội, nắm bắt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành, thực thi công vụ ở xã; ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp; hội nhập quốc tế; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, hướng đến phát triển bền vững và nâng cao hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ theo vị trí việc làm.

c) Bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức xã về kiến thức pháp luật, kỹ năng nghề nghiệp theo chức danh đảm nhiệm trên các lĩnh vực ở xã; kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử; kỹ năng hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính tại bộ phận Một cửa UBND xã.

d) Bồi dưỡng và nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các dịch vụ hành chính công nhằm nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo hướng minh bạch, hiệu quả ở các cấp (liên thông); bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin; mạng và khai thác thông tin trên mạng; phần mềm mã nguồn mở cho cán bộ xã góp phần thực hiện chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

đ) Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo chức danh đảm nhiệm:

- Bồi dưỡng các chức danh cán bộ xã: tổ chức, hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành; kiến thức cơ bản về công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; kiến thức và kỹ năng trong tổ chức và hoạt động của HĐND, UBND, các tổ chức chính trị-xã hội xã; kỹ năng lãnh đạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội ở địa phương.

- Bồi dưỡng công chức chỉ huy trưởng Quân sự xã: kiến thức về quản lý nhà nước, hành chính ở cơ sở; vấn đề về dân tộc, tôn giáo; dân quân tự vệ làm công tác dân vận; vấn đề về quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

- Bồi dưỡng công chức Văn phòng - Thống kê: kiến thức chuyên sâu về nghiệp vụ quản trị văn phòng, nghiệp vụ văn thư lưu trữ; nghiệp vụ thống kê và văn hóa công sở.

- Bồi dưỡng công chức Tư pháp - Hộ tịch: kiến thức cơ bản về Nhà nước và pháp luật; quản lý nhà nước về công tác tư pháp ở xã; một số vấn đề về xử lý vi phạm hành chính ở xã; bồi dưỡng chuyên sâu nghiệp vụ tự kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến giáo dục pháp luật và hòa giải cơ sở, giải quyết hòa giải, mâu thuẫn ở khu vực nông thôn; nâng cao nhận thức, thông tin về trợ giúp pháp lý; tăng cường khả năng thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý.

- Bồi dưỡng công chức Văn hóa - Xã hội: kiến thức quản lý nhà nước về các lĩnh vực việc làm, dạy nghề, lao động, tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã

hội, bảo hiểm y tế, an toàn lao động, người có công, bảo trợ xã hội, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, phòng, chống tệ nạn xã hội; tổ chức và quản lý lễ hội; văn hóa cơ sở và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở; xây dựng phong trào và tổ chức hoạt động thể dục, thể thao quần chúng ở cơ sở.

- Bồi dưỡng công chức Tài chính - Kế toán: kiến thức chuyên sâu về kế toán ngân sách xã; quản lý thu ngân sách và thu tài chính khác, chi ngân sách và chi tài chính khác của xã; quản lý tài chính dự án do xã làm chủ đầu tư; quản lý tài sản nhà nước tại xã.

- Bồi dưỡng công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường: kiến thức quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường ở xã: quy hoạch-kế hoạch sử dụng đất; giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ tái định cư; đăng ký, thống kê đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai; nghiệp vụ quản lý và bảo vệ môi trường ở cơ sở; quản lý hạ tầng kỹ thuật nông thôn; sử dụng và chỉnh lý bản đồ địa chính; quản lý hồ sơ địa chính; thanh tra, kiểm tra tài nguyên và môi trường ở cơ sở; quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn ở xã; quản lý nhà nước đối với các tổ chức kinh tế trên địa bàn xã; hội nhập quốc tế trong nông nghiệp, nông thôn. Kiến thức tổng quan về ngành xây dựng và quản lý nhà nước về xây dựng; quy hoạch xây dựng; quản lý dự án đầu tư xây dựng; công tác thanh kiểm tra, xử lý, xử phạt vi phạm hành chính; giải quyết khiếu nại tố cáo về xây dựng trên địa bàn xã.

Hàng năm, căn cứ nhu cầu thực tế của UBND các huyện, thị xã, thành phố, Sở Nội vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, trình UBND tỉnh phê duyệt.

2. Đối tượng bồi dưỡng

- Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND xã;
- Các chức danh: Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Chủ tịch Hội Cựu chiến binh; Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ; Chủ tịch Hội Nông dân; Bí thư Đoàn thanh niên các xã trên địa bàn tỉnh.
- Các chức danh công chức: Chỉ huy trưởng Quân sự; Văn phòng - Thống kê; Tài chính - Kế toán; Tư pháp - Hộ tịch; Văn hóa - Xã hội; Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường các xã trên địa bàn toàn tỉnh.

3. Số lượng

Tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho 2.276 lượt cán bộ, công chức xã trong toàn tỉnh. Ưu tiên bồi dưỡng cho cán bộ, công chức xã ở các địa bàn khó khăn, còn thiếu và yếu về kiến thức, kỹ năng công tác, chuyên môn nghiệp vụ.

4. Giảng viên

Lựa chọn đội ngũ giảng viên có kinh nghiệm và phương pháp giảng dạy của các cơ sở đào tạo liên quan có chuyên môn giảng dạy phù hợp với chuyên ngành bồi dưỡng cán bộ, công chức xã.

5. Tài liệu bồi dưỡng

Sử dụng tài liệu bồi dưỡng cho các chức danh cán bộ, công chức xã do Bộ Nội vụ và các bộ chuyên ngành biên soạn và chuyển giao. Ngoài ra, các cơ sở đào tạo nghiên cứu biên soạn theo yêu cầu vị trí việc làm, chuyên môn nghiệp vụ và theo tiêu chuẩn chức vụ, chức danh cán bộ, công chức xã.

6. Thời gian, hình thức, phương pháp bồi dưỡng

a) Thời gian:

- Thời gian tổ chức triển khai: thực hiện theo kế hoạch hằng năm.
- Thời gian thực hiện mỗi chương trình tối đa là 05 ngày/lớp.

b) Phương thức thực hiện:

- Bồi dưỡng tập trung theo từng đợt của từng nhóm ngành. Phương pháp bồi dưỡng theo hướng phát huy tính tự giác chủ động tư duy sáng tạo của học viên, tăng cường trao đổi thông tin, kiến thức, kinh nghiệm giữa giảng viên với học viên và giữa các học viên.

- Tùy vào điều kiện và tình hình thực tế của địa phương có thể tổ chức bồi dưỡng với nhiều hình thức tập trung, bán tập trung, trực tuyến.

III. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện công tác bồi dưỡng cán bộ, công chức xã trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025 bao gồm: ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác;

Việc quản lý, sử dụng kinh phí bồi dưỡng cán bộ, công chức xã thực hiện theo Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và theo quy định của pháp luật.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã hằng năm để tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế và hoàn thành kế hoạch;

- Chủ trì việc khảo sát, lựa chọn các trường, các trung tâm đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo về quy mô, chất lượng, phù hợp với nhu cầu để hợp đồng triển khai công tác bồi dưỡng cán bộ, công chức xã;

- Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nội vụ kết quả bồi dưỡng cán bộ, công chức xã hàng năm;

- Tham mưu, hướng dẫn giải quyết kịp thời các vướng mắc, phát sinh có liên quan đến công tác bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo thẩm quyền;

- Trực tiếp tham mưu tổ chức các lớp bồi dưỡng cho các đối tượng: Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND xã; chức danh công chức xã: Văn phòng - Thống kê; Chỉ huy trưởng Quân sự xã.

2. Các Sở, Ban ngành có liên quan

- Sở Tư pháp thực hiện bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ cho công chức Tư pháp-Hộ tịch;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ về văn hóa, thể thao, du lịch và công tác gia đình cho công chức Văn hóa-Xã hội;
- Sở Lao động, Thương binh và xã hội thực hiện bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ về lao động và xã hội cho công chức Văn hóa-Xã hội;
- Sở Xây dựng thực hiện bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ về xây dựng cho công chức Địa chính-Xây dựng-Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ về tài nguyên, đất đai và môi trường cho công chức Địa chính-Xây dựng-Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ về nông nghiệp cho công chức Địa chính-Xây dựng-Nông nghiệp và Môi trường.

3. Sở Tài chính

- Trên cơ sở nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được giao hằng năm, tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí để bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo Kế hoạch này;
- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự toán và nguồn kinh phí để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo hiệu quả;
- Hướng dẫn Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng;
- Trực tiếp tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ cho công chức Tài chính-Kế toán.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Ban thuộc Tỉnh ủy và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh

Tổ chức bồi dưỡng các chức danh: Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Chủ tịch Hội Cựu chiến binh; Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ; Chủ tịch Hội Nông dân; Bí thư Đoàn thanh niên các xã trên địa bàn tỉnh.

5. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp tổ chức thực hiện đúng theo Kế hoạch đề ra.
- Chọn cử cán bộ, công chức tham gia các khóa bồi dưỡng đảm bảo tiêu chuẩn và trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt. Tạo điều kiện hỗ

trợ cho cán bộ, công chức tham gia các khóa bồi dưỡng thuận lợi, đạt kết quả tốt.

Trên đây là Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức xã của tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan phối hợp, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CPVP;
- Lưu: VT, NCKS (A).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Tân